TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 635/2017/QĐST–HNGĐ	*Quận 7, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 504/2017/HNST ngày 08 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc G, sinh năm 1986; Địa chỉ: 1027/6, tổ H, khu phố C, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Ưng Quốc V, sinh năm 1982; Thường trú: Thôn Phước Sơn, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: 1422/61 đường H, phường M, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc G, sinh năm 1986; Địa chỉ: 1027/6, tổ H, khu phố C, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Ưng Quốc V, sinh năm 1982; Thường trú: Thôn Phước Sơn, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: 1422/61 đường H, phường M, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Ngọc G và ông Ưng Quốc V thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 24 do Uỷ ban nhân dân phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/3/2017).

- Về con chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Phan Thị Ngọc G tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số số AA/2017/0024227 ngày 08/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại bà G số tiền án phí dân sự sơ thẩm chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7, TPHCM;
- Chi cục THA DS Quận 7, TPHCM;
- UBND p.P, Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (….).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Hữu Đức